

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 9 - HÀ NỘI**

Bản án số: 81 /2026/HNGĐ - ST

Ngày: 29/05/2026

*V/v: “Tranh chấp hôn nhân gia
đình”*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Huy Dương

2. Bà Nguyễn Kim Oanh

*Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Dũng - Thư ký Tòa án nhân khu vực 9, Hà
Nội.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Loan –
Kiểm sát viên*

Trong ngày 29 tháng 05 năm 2026 tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân khu
vực 9, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số:
262/2026/TLST- HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2026 về “Tranh chấp hôn nhân và
gia đình” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:431 /2026/QĐXX-ST ngày 14
tháng 5 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị P, sinh năm 1988

CCCD 001188039356

HKTT: Thôn P, xã Đ, thành phố Hà Nội

- Bị đơn: Anh Đặng Tuấn A, sinh năm 1987

CCCD 017121481

HKTT: Thôn P, xã Đ, thành phố Hà Nội

(Chị P, anh Tuấn A xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và các lời khai chị Lê Thị P trình bày: Tôi có kết hôn với
anh Đặng Tuấn A ngày 20/5/2010 tại UBND xã Tân Hồng, huyện Ba Vì, thành phố
Hà Nội (Nay là xã Cổ Đô, thành phố Hà Nội) tự nguyện tìm hiểu theo quy định của
pháp luật. Sau khi c^ố vợ chồng về chung sống với nhau được 5 năm thì phát sinh
mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp
tính cách, không có tiếng nói chung cuộc sống không có hạnh phúc, vợ chồng tôi

sống ly thân từ năm 2024 cho đến nay. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi ly hôn với anh Tuấn A.

Bị đơn là anh Đặng Tuấn A trình bày: Tôi có kết hôn với chị Lê Thị P ngày 20/5/2010 tại UBND xã Tân Hồng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội (Nay là xã Cổ Đô, thành phố Hà Nội) lấy nhau tự nguyện tìm hiểu. Sau khi cưới vợ chồng về chung sống với nhau ngay, vợ chồng sống với nhau được 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân vợ chồng bất đồng quan điểm là do không hợp tính cách, vợ chồng không có tiếng nói chung. Hai vợ chồng đã sống ly thân và cắt đứt quan hệ tình cảm từ năm 2024 cho đến nay. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn.

Về con chung: Chị P, anh Tuấn A đều thừa nhận có 01 con chung là cháu Đặng Thu H, sinh ngày 02/9/2012. Hiện nay cháu đang được nuôi dưỡng tại Trung tâm chăm sóc và phục hồi chức năng người tâm thần số 02 - Hà Nội. Vợ chồng anh chị thống nhất giao cho chị Lê Thị P nuôi dưỡng cháu Đặng Thu H và không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung: Không có.

Công nợ: Không có

Qua trao đổi, làm việc với đại diện Trung tâm chăm sóc và phục hồi chức năng người tâm thần số 02 - Hà Nội cho biết: Cháu Đặng Thu H, sinh ngày 02/9/2012 là con của chị Lê Thị P, sinh năm 1988 và anh Đặng Tuấn A, sinh năm 1987 hiện đang được chăm sóc, điều trị tại Trung tâm, đại diện Tòa án nhân dân khu vực 9, Hà Nội và cán bộ Trung tâm đã tiếp xúc làm việc trực tiếp với cháu nhưng cháu không thể hiện được ý chí, quan điểm gì, cháu H được điều trị tại Trung tâm từ ngày 28/6/2024. Nay chị P, anh Tuấn A ly hôn Trung tâm không có ý kiến gì. Tuy nhiên do chị P, mẹ cháu H là người giám hộ cho cháu tại Trung tâm nên việc giao cháu H cho mẹ cháu nuôi dưỡng sau khi ly hôn sẽ thuận lợi cho việc thực hiện các thủ tục chăm sóc cháu tại Trung tâm hơn.

Tại phiên tòa hôm nay chị Lê Thị P và anh Đặng Tuấn A có đơn xin xét xử vắng mặt.

**Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, thẩm phán, thư ký, các hội thẩm nhân dân đều thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật; Hồ sơ đã làm đầy đủ các quy định theo bộ luật tố tụng dân sự; Viện kiểm sát không có ý kiến gì.

+ Về nội dung vụ án: Áp dụng điều 55,56,81,82,83 Luật Hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị P. Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị P và anh Đặng Tuấn A. Về con chung: Có 01 con chung là Đặng Thu H, sinh ngày 02/9/2012. Giao cho chị P được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đặng Thu H. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Tuấn A cho đến khi chị P có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Tài sản chung, công nợ: không có. Về án phí: Chị Lê Thị P tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Anh Đặng Tuấn A là bị đơn có HKTT tại xã Cổ Đô, thành phố Hà Nội. Theo quy định tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 9, Hà Nội.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Lê Thị P và anh Đặng Tuấn A là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm, không hợp tính cách, anh chị đã sống ly thân nhau, cắt đứt quan hệ từ năm 2024 cho đến nay. Nay chị P và anh Tuấn A đều xác định tình cảm vợ chồng không còn xin được thuận tình ly hôn. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên HĐXX ghi nhận sự thuận tình ly hôn của chị Lê Thị P và anh Đặng Tuấn A là phù hợp với quy định tại các Điều 51, Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị P, anh Tuấn A đều thừa nhận có 01 con chung là cháu Đặng Thu H, sinh ngày 02/9/2012. Hiện nay cháu Hiệu đang bị bệnh tâm thần và được nuôi dưỡng tại Trung tâm chăm sóc và phục hồi chức năng người tâm thần số 02 - Hà Nội, mẹ của cháu H là chị P là người giám hộ cho cháu tại Trung tâm, anh chị đều thống nhất giao cho chị Lê Thị P nuôi dưỡng. Do vậy, HĐXX quyết định giao cho chị Lê Thị P tiếp tục nuôi cháu Đặng Thu H, sinh ngày 02/9/2012.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Tuấn A cho đến khi chị P có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

[4] Về tài sản chung: Không có.

[5] Công nợ: Không có.

[6] Án phí: Chị Lê Thị P tự nguyện nộp toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14. **Xử:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị P. Ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị P và anh Đặng Tuấn A.

2. Về con chung: Có 01 con chung là Đặng Thu H, sinh ngày 02/9/2012. Hiện nay cháu Hiệu đang bị bệnh tâm thần và được nuôi dưỡng tại Trung tâm chăm sóc và phục hồi chức năng người tâm thần số 02 - Hà Nội. Giao cho chị Lê Thị P tiếp tục nuôi cháu Đặng Thu H.

Anh Nguyễn Tuấn A được quyền qua lại, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Tuấn. Anh cho đến khi chị P có yêu cầu hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

3. Về tài sản chung: không có.

4. Công nợ: không có

5. Về án phí: Chị Lê Thị P phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị P đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí 0006869 ngày 23/3/2026 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 9, Hà Nội.

6. Quyền kháng cáo: Chị P, anh Tuấn A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND khu vực 9;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã Cổ Đô
- Phòng THA dân sự khu vực 9;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Thu Hường